

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 86/2020/QĐST-VHNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 09 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: **80/2020/TLST-VHNGĐ** ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Võ Đồng B, sinh năm 1977;

Địa chỉ: đường T, Khóm B, Phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày ông bà tổ chức đám cưới năm 2016, đến năm 2017 ông bà đăng ký kết hôn tại UBND phường 2, thành phố Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02/6/2017. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc tại số 195/66, đường Trương Công Định, Khóm 4, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đến cuối năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm từ đó ông bà thường xảy ra mâu thuẫn nên ông bà đã ly thân từ tháng 8/2019 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông bà không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C.

[2]. Về con chung: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 18/5/2018. Hiện nay cháu T đang sống chung với ông B.

Sau khi ly hôn, ông B và bà C thỏa thuận cháu Võ Minh T, sinh ngày 18/5/2018 (nam) do ông Võ Đồng B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và bà Huỳnh Thị C không cấp dưỡng nuôi cháu T.

[3]. Về tài sản chung: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C thỏa thuận như sau:

Cháu Võ Minh T, sinh ngày 18/5/2018 (nam) do ông Võ Đồng B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C thống nhất bà Huỳnh Thị C không cấp dưỡng nuôi cháu Võ Minh T, sinh ngày 18/5/2018 (nam).

Bà Huỳnh Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Võ Minh T, sinh ngày 18/5/2018 (nam) mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày ông bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C trình bày không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng. Nhưng được trừ tiền tạm ứng lệ phí do ông

Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C đã nộp theo biên lai thu số 0004476 và 0004477 cùng ngày 15/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Võ Đồng B và bà Huỳnh Thị C đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương